

SẢN XUẤT

HÀ NỘI CHỦ ĐỘNG TRONG CÔNG TÁC CHUẨN BỊ, PHÒNG NGỪA SỰ CỐ THIÊN TAI

Năm 2020, thiên tai đã gây thiệt hại lớn về kinh tế và đời sống nhân dân cả nước, ước tính trên 39.962 tỉ đồng, làm 357 người chết và mất tích. Với sự chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, UBND TP, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai TP. Hà Nội đã có nhiều chủ trương và giải pháp hữu hiệu, cùng với vai trò tích cực của cấp ủy, chính quyền, các ngành, MTTQ, đoàn thể cùng nhân dân thủ đô công tác phòng chống thiên tai đã đạt được những kết quả quan trọng.

Hà Nội là thành phố có địa bàn rộng, địa hình đa dạng, phức tạp, nhiều hệ thống sông ngòi, hồ đập. Nơi có 7 con sông chảy qua địa bàn của 26 quận, huyện, thị xã; 224 xã, phường, thị trấn ven đê. Theo phân cấp đê, thành phố Hà Nội hiện có 626,513km được phân cấp, trong đó: 37,709km đê cấp đặc biệt; 249,578km đê cấp I; 45,004km đê cấp II; 72,165km đê cấp III; 160,016km đê cấp IV; 62,041km đê cấp V cùng 41 tuyến đê bao với chiều dài 132,84km, 161 tuyến kè với chiều dài 195,707 km và hệ thống những công trình đê điều, thủy lợi.

Tại Hà Nội, năm 2020, chịu ảnh hưởng trực tiếp của 03 cơn bão và hoàn lưu sau bão (số 2, số 4 và số 7). Tổng lượng mưa dao động từ 1444,2 – 1863,8mm, cao hơn giá trị trung bình nhiều năm từ 25,6 - 241,7mm. Năm vừa qua, lũ xuất hiện muộn, trong tháng 10, các hồ chứa thượng lưu liên tục phải điều tiết lũ. Qua kiểm tra, đánh giá và quá trình theo dõi, quản lý cũng như thực tế xử lý sự cố đê điều trong các mùa lũ trên các tuyến đê thành phố Hà Nội, xác định còn 04 trọng điểm và 12 điểm xung yếu cần được tăng cường tuần tra canh gác, chuẩn bị phương tiện, vật tư, nhân lực để sẵn sàng xử lý nếu có tình huống bất lợi xảy ra.

Ngay từ đầu năm, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND Thành phố Hà Nội và Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai (PCTT) và Tìm kiếm cứu nạn (TKCN) thành phố đã ban hành Chỉ thị về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020; các văn bản chỉ đạo, đơn đốc các Sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố triển

khai các biện pháp ứng phó trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Xác định rõ ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn đê điều, công trình thủy lợi trong công tác phòng chống thiên tai, thời gian qua, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn TP. Hà Nội đã đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức trong cộng đồng. Theo đó, hàng năm Ban chỉ huy đã chủ động phối hợp Ban Tuyên giáo Thành ủy; các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã và các cơ quan thông tấn, báo chí, tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đào tạo, tập huấn và nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tới người dân với nhiều hình thức và nội dung. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng: Tổ chức trên 50 lớp tập huấn và 18 điểm diễn tập tuyên truyền về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tới các xã, thị trấn trên địa bàn Thành phố với sự tham gia của hàng nghìn người.

Song song với đó, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn TP. Hà Nội đã thực hiện tốt việc tổ chức diễn tập nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Các cuộc diễn tập đã đạt được mục đích đề ra, đó là: nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm và tăng cường tính chủ động trong công tác PCTT&TKCN; nâng cao năng lực chỉ huy, điều hành của Ban chỉ huy PCTT&TKCN các cấp; nâng cao kỹ năng ứng phó, giải quyết kịp thời các tình huống xảy ra khi có sự cố do mưa, bão, lũ gây ra và nâng cao tính cơ động, phản ứng nhanh trong việc huy động lực lượng xung kích tại chỗ.

Vật tư, phương tiện và các điều kiện cần thiết theo phương châm "4 tại chỗ" được chuẩn bị đầy đủ trước đầu mùa mưa, lũ. Ban chỉ huy Thành phố đã tổ chức kiểm kê vật tư dự trữ tại các điểm, kho bãi vật tư trên các tuyến đê thuộc Thành phố quản lý, qua đó xác định số lượng, chất lượng vật tư phục vụ cho công tác phòng, chống thiên tai, mua bổ sung vật tư dự trữ. Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp,

các sở, ngành Thành phố đã chuẩn bị, rà soát đầy đủ các điều kiện cần thiết cả về số lượng và chất lượng để triển khai các phương án, kế hoạch; đảm bảo sẵn sàng ứng phó khi có tình huống xảy ra. Việc xây dựng, củng cố lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cơ sở đã được thực hiện có hiệu quả. 30/30 quận, huyện, thị xã xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai năm 2020 và thành lập đội xung kích PCTT tại cơ sở với sự tham gia của 49.414 người; nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và lực lượng khác.

Đối với cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai, trong năm qua, Trung ương và Thành phố tiếp tục quan tâm bố trí nguồn ngân sách để thực hiện các hạng mục đầu tư, xây dựng, tu bổ đê điều, kịp thời khắc phục các sự cố, hư hỏng công trình, chống sạt lở bờ, bãi sông, qua đó, đã cơ bản xử lý được một số trọng điểm xung yếu đê điều, công trình thủy lợi, ngoài nhiệm vụ chống lũ còn phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội. Trước tình hình thiên tai, sự cố diễn biến hết sức phức tạp và có chiều hướng gia tăng trên thế giới cũng như tại Việt Nam; trên địa bàn Thành phố, công tác chuẩn bị để chủ

động phòng, chống, ứng phó có hiệu quả với các diễn biến bất thường của thiên tai đã góp phần giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, bảo đảm an toàn đời sống, sản xuất của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế, xã hội bền vững.

Trước tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, thiên tai ngày càng phức tạp, khó lường và có thể xảy ra trên khắp các vùng miền trong cả nước. Vì vậy, công tác PCTT luôn được xác định là một nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp, cộng đồng và mỗi cá nhân. Với sự chỉ đạo sát sao của Trung ương, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố và quyết tâm vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cấp, ngành, địa phương, tin tưởng rằng, năm 2021, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn Hà Nội sẽ tiếp tục hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra, thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, đảm bảo an toàn cho người và hệ thống công trình đê điều, thủy lợi, bảo vệ mùa màng, tài sản của nhân dân và của Nhà nước, góp phần phát triển kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng thủ đô Hà Nội./.

Lưu Phương

KHAI THÁC HIỆU QUẢ TIỀM NĂNG VÙNG ĐẤT BÃI VEN SÔNG HỒNG



Đồng chí Tạ Văn Tường – Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội cùng đoàn công tác vừa có buổi làm việc với UBND huyện Mê Linh về triển khai mô hình xây dựng vùng nguyên liệu lạc, khoai tây và một số cây trồng khác trên vùng đất bãi sông Hồng.

Theo lãnh đạo huyện Mê Linh, hiện nay huyện có diện tích đất nông nghiệp là 8.553 ha. Trong đó, diện tích đất bãi ven sông Hồng là 1.608 ha, tập trung ở các xã Văn Khê, Hoàng Kim, Chu Phan,

Tráng Việt, Thạch Đà... Để khai thác hiệu quả tiềm năng đất bãi, trong những năm qua, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các xã quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, đẩy mạnh phát triển sản xuất, hình thành một số vùng trồng chuyên canh tập trung với các loại cây trồng cho hiệu quả cao như vùng trồng cây ăn quả, vùng trồng rau,... Ngoài ra, người dân còn trồng xen canh một số cây trồng khác như ngô, lạc, khoai lang, đậu các loại nhưng hiệu quả chưa cao.

Để phát huy tiềm năng vùng đất bãi phù sa màu mỡ, tại buổi làm việc các đại biểu, doanh nghiệp đã phân tích tình hình sản xuất, thổ nhưỡng đất bãi ven sông Hồng tại một số xã của huyện Mê Linh và có định hướng xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất lạc, khoai tây hữu cơ, sản xuất Nho và một số cây trồng khác trên vùng đất bãi của huyện.

Trên cơ sở các ý kiến tại buổi làm việc, ông Tạ Văn Tường - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội đề nghị, trong thời gian tới huyện tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản xuất theo quy hoạch, rà soát những vùng trồng cây kém hiệu quả, tuyên

truyền vận động người dân tham gia góp đất, cho thuê đất để tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị. Cùng với đó, các địa phương cũng quan tâm mở rộng liên kết với các cơ quan, doanh nghiệp để nghiên cứu,

ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất, nâng cao giá trị cây trồng, tăng thu nhập cho người nông dân./.

Nguyễn Văn

TRIỂN KHAI MÔ HÌNH SẢN XUẤT CÂY ĐƯỢC LIỆU GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM



Với mục tiêu xây dựng mô hình liên kết, gắn sản xuất với tiêu thụ và chế biến cây dược liệu, năm 2021, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội tiếp tục triển khai mô hình “Sản xuất cây dược liệu gắn với tiêu thụ sản phẩm” tại xã An Phú, huyện Mỹ Đức.

Năm 2020, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai mô hình sản xuất cây dược liệu gắn với tiêu thụ sản phẩm với quy mô 2h tại xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn. Mô hình hỗ trợ 10.000 cây giống kim ngân hoa cho 2 hộ tham gia mô hình. Cây sinh trưởng

phát triển tốt, mô hình tạo nguồn nguyên liệu ổn định cho vùng trồng cây dược liệu của huyện Sóc Sơn.

Từ kết quả của mô hình năm 2020, năm nay Trung tâm Khuyến nông Hà Nội tiếp tục triển khai dạng mô hình này tại xã An Phú, huyện Mỹ Đức. Giống cây dược hỗ trợ là đinh lăng, sản xuất trên quy mô 10ha. Để đảm bảo mô hình đạt kết quả cao, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã chỉ đạo Trạm khuyến nông huyện Mỹ Đức bám sát mô hình, hỗ trợ, tư vấn thường xuyên và kịp thời cho các hộ về kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại đối với từng giai đoạn, sinh trưởng, phát triển của cây. Đảm bảo hiệu quả kinh tế sau 3 năm trồng phải cao gấp 1,5 – 2 lần so với ngoài mô hình.

Với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng thuận lợi, thành phố Hà Nội có nhiều tiềm năng, thế mạnh để phát triển cây dược liệu đặc hữu, giá trị kinh tế cao. Thực tế, thành phố đã và đang có thêm nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ cây trồng này, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân.../.

Lưu Phương

CẤP VẬT TƯ CHO MÔ HÌNH THÂM CANH BƯỚI THEO HƯỚNG VIETGAP, ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO



Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Trạm Khuyến nông huyện Quốc Oai phối hợp với Hội Nông dân xã Sài Sơn tổ chức cấp vật tư cho mô hình sản xuất cây ăn quả theo hướng Vietgap, ứng dụng

công nghệ cao (Thâm canh bưởi theo hướng VietGAP) cho 5 hộ tham gia mô hình.

Mô hình thâm canh bưởi theo hướng VietGAP, ứng dụng công nghệ cao, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội triển khai hỗ trợ trên quy mô 5ha. Các hộ tham gia mô hình được hỗ trợ 50% phân bón, thuốc bảo vệ thực vật sinh học Ditacin 8SL, Mocabi SL, 50.000 túi bao quả, được tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu bệnh và quy trình kỹ thuật thâm canh bưởi diễn an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP.

Với mục đích hướng người dân sản xuất theo hướng bền vững, tạo ra sản phẩm chất lượng, nâng cao giá trị sản phẩm, thích ứng với biến đổi

khí hậu. Đồng thời, ứng dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất thâm canh bưởi điển nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm phục vụ xuất khẩu, làm cầu nối liên kết tiêu thụ,

chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP xây dựng thương hiệu sản phẩm để góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế cho người sản xuất./

Huỳnh Quốc Hưng

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÙNG TRỒNG, CƠ SỞ ĐÓNG GÓI ĐƯỢC CẤP MÃ SỐ PHỤC VỤ XUẤT KHẨU TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

Theo Cục Bảo vệ Thực vật (Bộ NN&PTNT), việc cấp mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói hiện nay thực hiện theo yêu cầu của nước nhập khẩu. Như vậy, chỉ có nông sản (chủ yếu là rau quả tươi) sản xuất từ vùng trồng, cơ sở đóng gói được cấp mã số mới có thể xuất khẩu sang các nước đã ký hiệp định thương mại đa phương hoặc song phương với Việt Nam như Mỹ, EU, Australia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc...

Vùng trồng được cấp mã số phải đáp ứng các yêu cầu: Nhận diện được vùng trồng (thường sử dụng hệ thống định vị GPS); Áp dụng thực hành nông nghiệp tốt, trong đó chú trọng đến công tác ghi chép nhật ký canh tác (được lưu trữ, bảo quản tốt) để phục vụ công tác truy xuất nguồn gốc khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra; Theo dõi thường xuyên tình hình sinh vật gây hại; Thực hiện tốt vệ sinh đồng ruộng và các biện pháp canh tác, phòng trừ sinh vật gây hại để đảm bảo mật độ sinh vật gây hại luôn ở mức thấp; Đảm bảo không có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt ngưỡng cho phép theo quy định của nước nhập khẩu. Hoặc các yêu cầu khác, tùy thuộc vào thị trường nhập khẩu và loại nông sản mục tiêu.

Hà Nội hiện đã được cấp 16 mã số vùng trồng cây ăn quả để phục vụ xuất khẩu, trong đó: 08 mã số cấp cho vùng trồng chuối và 08 mã số cấp cho vùng trồng nhãn; Kết quả kiểm tra, rà soát hiện nay chỉ có 02 mã số vùng trồng đang duy trì hoạt động tại xã Song Phương, An Thượng thuộc huyện Hoài Đức và 01 mã của xã Đại Thành, huyện Quốc Oai. Các mã số vùng trồng này thuộc các địa phương có diện tích trồng nhãn chín muộn đã được chứng nhận VietGAP và xác định được tọa độ GPS; còn 13 mã số vùng trồng (05 mã vùng trồng nhãn và 08 mã vùng trồng chuối) chưa được sử dụng do chưa có sản phẩm xuất khẩu, chưa xác định được tọa độ GPS. Một số vùng trồng đã chuyển đổi sang cây trồng khác hoặc chuyển đổi

mục đích sử dụng đất.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, việc xuất khẩu nông sản nói chung và trái cây nói riêng gặp nhiều khó khăn. Hiện tại các vùng sản xuất chủ yếu phục vụ thị trường nội địa, việc xuất khẩu trái cây rất hạn chế nên việc sử dụng mã số vùng trồng không được duy trì thường xuyên; đồng thời do quá trình đô thị hóa, quá trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với nhu cầu thị trường,... nên một số vùng trồng không duy trì việc sử dụng mã số.

Đối với các cơ sở đóng gói: Thành phố hiện có 04 cơ sở đóng gói được cấp mã số phục vụ cho việc xuất khẩu trái cây sang thị trường Trung Quốc và một số thị trường khác, trong đó có 03 cơ sở có kho bảo quản tại Hà Nội và 01 cơ sở liên kết với các đơn vị khác để đóng gói. Các cơ sở trên có công suất đóng gói tối đa từ 30-50 tấn/ngày/cơ sở. Tuy nhiên, công tác kiểm tra, giám sát đối với các doanh nghiệp được cấp mã số còn gặp nhiều khó khăn do các doanh nghiệp chỉ đặt văn phòng giao dịch tại Hà Nội còn xưởng đóng gói đặt tại các tỉnh, thành phố khác.

Để phát huy được hiệu quả của các vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số phục vụ xuất khẩu, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đề nghị Bộ Nông nghiệp & PTNT chỉ đạo các cơ quan chuyên môn: Hướng dẫn các địa phương đánh giá, giám sát và quản lý mã số vùng trồng; thông tin về thị trường xuất khẩu tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất phù hợp với nhu cầu thị trường; Phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương khi đánh giá cấp mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu để các địa phương có cơ sở kiểm tra, giám sát; Hỗ trợ các doanh nghiệp được cấp mã mở rộng thị trường, thúc đẩy tiêu thụ; Hỗ trợ kỹ thuật cho các địa phương trong sản xuất, sơ chế, đóng gói đảm bảo an toàn thực phẩm đủ điều kiện xuất khẩu sang các thị trường khó tính./

TX (TH)

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỐNG NẮNG, NÓNG CHO VẬT NUÔI TRONG MÙA HÈ



Bước vào giai đoạn thời tiết của mùa hè, nhiệt độ bắt đầu tăng cao và kèm theo những đợt nắng nóng gay gắt kéo dài trên 38°C. Đây là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của đàn vật nuôi. Để chủ động công tác phòng chống nắng, nóng cho gia súc, gia cầm, bà con cần lưu ý một số biện pháp kỹ thuật như sau:

I. GIẢI PHÁP CHUNG

1. Chuồng trại

- Chuồng trại đảm bảo cao ráo, sạch sẽ, thoáng mát, thích hợp với từng đối tượng vật nuôi. Nền chuồng phải thoát nước tốt; mái chuồng có thể phủ rơm, rạ, lá khô, lá cọ để chống nóng trực tiếp. Xung quanh chuồng phải có phên hoặc lưới để che chắn nắng đặc biệt là nắng vào buổi trưa và buổi chiều;

- Thu gom, di chuyển phân và các loại chất thải ra khỏi khu vực chăn nuôi và xử lý an toàn trước khi đưa ra môi trường;

- Bên ngoài chuồng cần phải có rãnh thoát nước thải, phân và có hố chứa phân (để giảm sức nóng do phân bốc lên); tốt nhất nên có hố xử lý phân bằng phương pháp sinh học. Khuyến khích trồng cây xanh tạo bóng mát xung quanh chuồng nuôi;

- Đối với chuồng nuôi gà: Chất độn chuồng dày khoảng 2-3cm và thường xuyên bổ sung thêm chế phẩm sinh học làm phân hủy và mất mùi trước khi đưa ra ngoài môi trường.

- Trong chuồng nên lắp quạt điện, hệ thống thông gió theo thể nằm ngang, quạt theo hướng gió thổi để tăng cường lưu thông không khí, giảm nhiệt độ và khí độc trong chuồng.

- Hàng ngày phun nước lên mái chuồng để hạ bớt nhiệt...khi phun nước cần tăng cường thông gió và thoát nước ở xung quanh chuồng để tránh nâng cao độ ẩm trong chuồng.

- Giảm mật độ nuôi nhốt trong mùa hè.

2. Về công tác vệ sinh thú y

- Thực hiện vệ sinh, tẩy uế chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi và khu vực xung quanh chuồng nuôi;

- Phun thuốc sát trùng định kỳ 01 tuần/lần bằng các loại hóa chất như: Iodine 10 %, Benkocid, Chloramin ...;

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho vật nuôi như: Lở mồm long móng gia súc, dịch tả, tụ huyết trùng, xoắn khuẩn, cúm gia cầm, Newcastle, Gumboro, thương hàn gà, phó thương hàn lợn, đốm đầu lợn, ...;

- Định kỳ tẩy ký sinh trùng cho vật nuôi;

- Diệt chuột, gián, ve, ruồi, muỗi, mòng, cách ly chó, mèo, ...

3. Về chăm sóc nuôi dưỡng

- Cho ăn thức ăn đảm bảo chất lượng không ôi thiu, mốc, thối, không nhiễm bẩn, cho ăn đầy đủ khẩu phần dinh dưỡng, ăn theo nhu cầu sinh lý từng giai đoạn.

- Sử dụng thức ăn hỗn hợp đảm bảo chất lượng đáng tin cậy do các hãng thức ăn có uy tín sản xuất.

- Cho ăn thức ăn dễ tiêu, nên cho thức ăn tinh vào sáng sớm và chiều tối.

- Nước uống đảm bảo đầy đủ, hợp vệ sinh.

- Đối với trâu, bò: không chăn thả khi trời nắng nóng, nhất là thời điểm từ 10 giờ sáng - 16 giờ chiều trong ngày. Trong những ngày nắng nóng, không để trâu bò làm việc lâu dưới trời nắng để phòng tránh trâu, bò bị say nắng, say nóng.

II. BIỆN PHÁP CỤ THỂ

1. Đối với gia cầm

- Mật độ nuôi: Trong những ngày nắng nóng cần san thưa, nuôi nhốt với mật độ vừa phải. Mật độ nuôi thích hợp như sau:

+ Gà trống, gà đẻ nuôi nhốt: 3-5 con/m².

+ Gà con úm: 45-50 con/m².

+ Gà có trọng lượng < 1kg: 15-20 con/m².

+ Gà có trọng lượng > 1kg: 8-12 con/m².

- Chăm sóc, nuôi dưỡng:

+ Nên cho ăn vào lúc sáng sớm và chiều muộn tránh gia cầm bị rục và chết nóng khi nhiệt độ lên cao.

+ Nếu nhiệt độ lên quá cao có thể thả gà ra vườn, gốc cây, chuồng nên có sào đậu cho gà, tăng thêm số lượng máng ăn, máng uống; Cho nước sạch vào bể tắm, thay nước 2-3 lần/ngày cho thủy cầm (vịt,

ngan...) tắm mát, giải nhiệt.

+ Bổ sung vitamin C, B. Complex, đường Glucoza, men tiêu hóa và chất điện giải pha với nước sạch cho gia cầm uống; đối với gà đẻ trong mùa nóng giảm hàm lượng đạm (ngô, thóc...) cho ăn thêm rau xanh.

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho gia cầm, đặc biệt là đối với các bệnh như Cúm gia cầm, Newcastle, Gumboro, tụ huyết trùng gia cầm, dịch tả vịt, viêm gan vịt..., để tăng khả năng miễn dịch cho cơ thể gia cầm.

2. Đối với lợn

- Mật độ nuôi: Lợn nái, lợn có chửa: 3-4 m²/con, lợn thịt: 2 m²/con.

- Chăm sóc, nuôi dưỡng

+ Tắm 2 lần/ngày để giảm nhiệt cho cơ thể và phòng chống bệnh ngoài da (lưu ý: Tắm vào buổi sáng và buổi chiều).

+ Cung cấp đầy đủ nước sạch cho lợn tốt nhất nên dùng vòi uống tự động để lợn có thể uống nước theo nhu cầu; bổ sung thêm muối ăn, đường Glucoza hoặc dùng các chất điện giải + B. Complex, chế phẩm vi sinh cho vào thức ăn, nước uống hàng ngày cho lợn.

+ Cung cấp thức ăn đầy đủ dinh dưỡng, dễ tiêu, cho ăn vào sáng sớm hoặc chiều mát.

+ Những ngày nắng nóng, không vận chuyển lợn trong thời gian từ 11-16 giờ.

+ Những ngày nắng nóng có nhiệt độ cao phải giảm mật độ nuôi nhốt trong chuồng, nếu có điều kiện thả lợn chơi trong sân có bóng cây mát.

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin: Lở mồm long móng, Dịch tả, Tai xanh, Tụ huyết trùng, Đóng dấu, E. Coli... theo quy định.

3. Đối với trâu, bò

- Tắm mát cho trâu, bò 2 lần/ ngày.

- Tăng cường thức ăn xanh như rau, cỏ tươi, củ, quả và các loại vitamin..., tăng cường chất đạm.

- Đảm bảo thường xuyên có đủ nước mát sạch cho trâu, bò uống, bổ sung thêm muối ăn, đường Glucoza hoặc chất điện giải + B. Complex, đường Glucoza cho vào thức ăn hay nước uống để giải nhiệt.

+ Cho ăn đủ cỏ xanh: 10-15kg/con/ngày, bổ sung thêm tinh bột vào chiều tối sau khi đã ăn thức ăn xanh.

+ Những ngày trời nắng nóng nên chặn thả trâu bò vào lúc mát: Buổi sáng từ 6-9 giờ; buổi chiều từ 16-18 giờ chiều. Không chặn thả gia súc ngoài trời nắng gắt trong thời gian dài, nếu nhiệt độ ngoài trời quá cao, nắng gắt nên nuôi nhốt gia súc và cho

ăn tại chuồng, hoặc buộc ở những nơi có cây xanh bóng mát.

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin: Tụ huyết trùng, Lở mồm long móng theo quy định.

III. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ KHI GIA SÚC BỊ CẢM NẮNG, CẢM NÓNG

Khi gia súc phải làm việc hoặc chặn thả lâu dưới trời nắng nóng hoặc để ánh nắng chiếu vào gia súc thời gian lâu, đặc biệt chiếu trực tiếp vào vùng đầu dễ gây ra bệnh cảm nắng, cảm nóng.

1. Triệu chứng

- Gia súc đang ở ngoài trời nắng tỏ ra mệt mỏi, thân nhiệt tăng cao có thể lên trên 41°C gây choáng váng, đi lảo đảo. Gia súc thở nhanh, lúc thở chậm, tim đập nhanh có lúc bị loạn nhịp.

- Các triệu chứng trên kéo dài từ 30 phút đến 1 giờ cộng với nhiệt độ môi trường vẫn cao sẽ có các biểu hiện sau:

+ Gia súc khó thở, mũi banh ra.

+ Tĩnh mạch cổ nổi rõ.

+ Niêm mạc tím tái.

- Trường hợp nặng gia súc nằm liệt, co giật và bị hôn mê. Không có biện pháp chữa trị kịp thời thân nhiệt gia súc sẽ tăng cao, sùi bọt mép và chết.

2. Điều trị

- Biện pháp hộ lý: Nhanh chóng đưa gia súc vào chỗ thoáng mát, nếu con vật bị quá nặng không thể đi được thì phải tạo ngay bóng mát tại chỗ che cho gia súc, nếu đang vận chuyển gia súc phải dừng xe, đưa ngay xe vào chỗ thoáng mát. Dùng nước mát dội toàn thân, đầu tiên dội vào vùng đầu, dội nhiều lần đến khi đầu hạ nhiệt, tiếp đến các vùng khác trên thân. Đặc biệt nếu sử dụng nước lạnh hoặc đá thì việc hạ nhiệt cho gia súc càng có hiệu quả nhanh.

- Dùng thuốc trợ sức, trợ lực như: Đường Glucoza, Cafein, Vitamin C.

- Cho uống hạ sốt: Paracetamol 20mg/kg thể trọng hoặc AnaginC.

- Cho uống nhiều nước mát, chất điện giải như Orezon...

- Để cho gia súc nghỉ ngơi; thực hiện các biện pháp chăm sóc hộ lý đến khi gia súc khỏe mạnh hoàn toàn. Đối với gia súc cày kéo hoặc đang khai thác tinh dịch cần được nghỉ ngơi thêm 4-5 ngày mới cho làm việc trở lại.

Do thời tiết và nhiệt độ tăng cao nên bà con nông dân cần chủ động chăm sóc và tăng cường giám sát phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, tránh để xảy ra làm thiệt hại./.

Trạm KN Sơn Tây

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT XỬ LÝ RƠM, RẠ BẰNG CHẾ PHẨM VI SINH AT-YTB



Hiện nay lúa xuân trên toàn huyện đang vào mùa thu hoạch nông dân áp dụng cơ giới hóa vào đồng ruộng thường gặt lúa lưng chừng cây nên lượng rơm rải trên đồng ruộng là rất lớn, một phần lượng rơm được bà con thu gom làm nấm rơm, còn phần nhiều bà con thu rơm để đốt làm tro điều này không những làm ảnh hưởng đến môi trường, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông mà còn tác động xấu đến hiệu quả sản xuất trong các vụ tiếp theo của bà con, việc đốt rơm rạ ngay trên đồng ruộng sẽ làm tiêu diệt vi sinh vật có lợi, làm mất cân bằng hệ sinh thái đồng ruộng, lượng rơm và gốc rạ còn lại trên ruộng do thời gian chuyển vụ từ vụ xuân sang vụ mùa ngắn, trong trường hợp này rơm rạ không kịp phân hủy để cung cấp dinh dưỡng cho cây, và sự phân hủy hữu cơ không triệt để, khi gặp nắng nóng tạo ra các chất độc H₂S, CH₄ làm cho cây lúa bị ngộ độc hữu cơ, cây lúa bị ngộ độc hữu cơ do quá trình phân hủy rơm rạ kéo dài sau khi vùi thường sinh trưởng và phát triển kém, năng suất thấp.

Để khắc phục tình trạng này, đồng thời giúp người nông dân tận dụng được nguồn rơm rạ sẵn có, Trạm Khuyến nông huyện Thường Tín xin hướng dẫn bà con cách xử lý rơm rạ sau thu hoạch ngay trên đồng ruộng bằng chế phẩm vi sinh AT - YTB có tác dụng phân hủy hoại mục rơm rạ, tạo chất mùn tươi xốp là nguồn phân hữu cơ tự nhiên bổ sung dinh dưỡng cần thiết tăng cường độ phì nhiêu của đất, giảm chi phí sản xuất, rơm rạ phân hủy nhanh giúp cây lúa sinh trưởng và phát triển tốt nâng cao sức chống chịu với các loại sâu bệnh.

* Hướng dẫn cách sử dụng:

- + Bước 1: Chuẩn bị chế phẩm liều lượng bón: 200g chế phẩm vi sinh AT-YTB cho 1 sào (360 m²)
- + Bước 2: Trộn đều chế phẩm với cát ẩm để rắc cho được đều, tiến hành rắc đều hỗn hợp chế

phẩm vi sinh và cát trên bề mặt ruộng đối với ruộng đã có nước vẫn còn nguyên rơm rạ.

+ Bước 3: Tiến hành bừa đập rạ và giữ nước trên ruộng từ 5 đến 7 ngày, sau đó tiến hành bừa cấy.

Trong quá trình giữ nước các vi sinh vật quen đều với bùn và với rơm rạ, tạo cho đồng ruộng bề mặt thông thoáng và tươi xốp hơn

Sau 7 ngày rơm rạ mềm nhũn mùn ra, lượng bùn non tăng lên, xốp đất nhũn bùn, mát chân rễ cây. Sau 15 ngày rơm rạ phân hủy hoàn toàn:

* Hiệu quả khi sử dụng chế phẩm AT-YTB:

- Sử dụng chế phẩm vi sinh AT-YTB xử lý đồng ruộng hạn chế ô nhiễm môi trường, làm nhanh phân hủy rơm rạ, lúa sinh trưởng và phát triển tốt, hạn chế cỏ dại và sâu bệnh hại lúa, giảm chi phí sản xuất

- Ngoài tác dụng xử lý rơm rạ thành nguồn phân bón hữu cơ trả lại cho đất làm tái tạo lại sự cân bằng đất, xử lý rơm rạ bằng chế phẩm vi sinh AT - YTB còn góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường do rơm rạ không phải thu gom, không đốt bừa bãi. Mặt khác, còn khử được mùi hôi tanh của đồng ruộng, bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Ngoài ra ruộng được xử lý cây lúa sinh trưởng, phát triển tốt, giảm thiểu sâu bệnh gây hại, giảm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, giảm thiểu ô nhiễm môi trường...

Rơm rạ sau thu hoạch vụ xuân rất cần thời gian phân hủy nhanh để kịp sản xuất vụ mùa, dùng chế phẩm AT-YTB chỉ 5 đến 7 ngày là rơm rạ mềm nhũn, quện vào trong đất, đây là sản phẩm chum vi sinh hữu ích nó có tác dụng phân hủy chất hữu cơ, xenlulo và đặc biệt là sinh chất kháng sinh để ức chế mầm bệnh, và có các chum vi sinh để kích thích sinh trưởng, cố định đạm và biến lân khó tiêu thành lân dễ tiêu.

Lưu ý: Đây là những chum vi sinh vật hữu ích, là cá thể sống cho nên không được trộn với phân đạm để đi vãi, nếu bà con sử dụng thuốc diệt ốc bươu vàng và thuốc trừ cỏ phải dùng trước khi rắc chế phẩm từ 2 ngày./.

Trạm KN Thường Tín

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI (TỪ NGÀY 01 ĐẾN NGÀY 10 THÁNG 6 NĂM 2021)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 01 - 03, vùng áp thấp phía Tây phát triển và mở rộng về phía Đông nam. Riêng đêm 02 áp cao cận nhiệt đới lấn về phía Tây. Từ đêm 03 đến ngày 06, rãnh áp thấp bị nén bởi bộ phận tăng áp ở phía Bắc. Từ ngày 07 - 10 ảnh hưởng rìa tây nam áp cao lục địa.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 01 - 03: Mây thay đổi, ngày nắng nóng, có nơi nắng nóng gay gắt. Riêng đêm 02 có mưa rào và dông. Gió Đông nam cấp 2 - 3.

Từ đêm 03 - 06: Nhiều mây, có mưa, mưa rào

và dông, cục bộ mưa vừa, mưa to. Gió Đông bắc cấp 2 - 3.

Những ngày còn lại: Nhiều mây, có mưa vài nơi. Gió Đông bắc cấp 2 - 3.

Nhiệt độ trung bình: 28.5 - 29.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 36 - 38°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 24 - 26°C.

Lượng mưa phổ biến: 70 - 100 mm. Có nơi lớn hơn.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85%.

Tổng số giờ nắng: 50 - 55 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TRONG BỐI CẢNH DỊCH COVID-19 VÀ MÙA MƯA BÃO 2021

Theo Phó Tổng cục trưởng Tổng cục phòng, chống thiên tai Phạm Đức Luận, mùa mưa bão đến trong bối cảnh dịch COVID-19 đã gây ra rất nhiều khó khăn trong việc giúp người dân đến nơi an toàn khi thiên tai xảy ra; việc diễn tập phòng, chống thiên tai, thành lập đoàn công tác đi kiểm tra, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn...

Tuy nhiên, trước bối cảnh dịch COVID-19 còn phức tạp cũng như chủ động ứng phó trước mùa mưa bão, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai; Tổng cục Phòng, chống thiên tai đã có văn bản chỉ đạo cụ thể đối với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh, thành phố để đảm bảo các phương án vừa an toàn dịch bệnh, vừa chủ động phòng, chống thiên tai. Mùa bão, lũ diễn ra trong bối cảnh dịch COVID-19 nên trong công tác phòng, chống thiên tai cần căn cứ vào tình hình cụ thể của từng địa

phương để ứng phó. Bên cạnh đó, các địa phương, đơn vị có thể thực hiện việc diễn tập, họp thông qua công nghệ thông tin; tuyệt đối tuân thủ thông điệp 5K của Bộ Y tế.

Theo nhận định của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, năm 2021, lũ quét xảy ra sớm hơn trung bình nhiều năm, đặc biệt ở khu vực Tây Bắc và Việt Bắc (Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Hà Giang). Ngoài ra, theo dự báo, mùa mưa bão năm nay có khoảng 12-14 cơn bão, áp thấp nhiệt đới, trong đó có 5-7 cơn bão, áp thấp nhiệt đới có thể ảnh hưởng tới đất liền nước ta... Do vậy, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các tỉnh, thành phố vừa cần thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19 vừa cần nêu cao tính chủ động trong công tác phòng tránh, ứng phó với thiên tai./.

Theo TTXVN

HỖ TRỢ 10 LÀNG NGHỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU

UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 20/5/2021 về hỗ trợ xây dựng thương hiệu và xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể làng nghề trên địa bàn thành phố năm 2021.

Đối tượng được hỗ trợ gồm các làng nghề đang làm thủ tục đề nghị công nhận và các làng nghề đã được UBND thành phố công nhận danh hiệu làng

nghề, làng nghề truyền thống có nhu cầu hỗ trợ và được UBND cấp huyện có văn bản đề nghị hỗ trợ từ nguồn ngân sách cấp thành phố.

Mức hỗ trợ tối đa không quá 100 triệu đồng/nội dung, trong đó, 1 làng nghề được đăng ký tối đa 5 nội dung: Đào tạo, tập huấn kiến thức về xây dựng và phát triển thương hiệu; tư vấn chiến lược xây dựng và phát triển thương hiệu cho thương hiệu

làng nghề; đặt tên thương hiệu, thiết kế biểu tượng (logo) và hệ thống các dấu hiệu nhận diện thương hiệu tương ứng cho thương hiệu làng nghề; hỗ trợ các hoạt động truyền thông, marketing, quảng bá thương hiệu sản phẩm, thương hiệu làng nghề; tư vấn, hỗ trợ thủ tục pháp lý đăng ký xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể trên lãnh thổ Việt Nam và tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm của thành phố.

Thành phố sẽ ưu tiên, hỗ trợ kinh phí xây dựng thương hiệu và xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể. Các làng nghề truyền thống, làng nghề đã đăng ký các năm trước nhưng chưa được hỗ trợ xây dựng thương hiệu làng nghề; làng nghề đăng ký thực hiện đủ 5 nội dung hỗ trợ; làng nghề

có sản phẩm được công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp thành phố; sản phẩm nông nghiệp chủ lực cấp thành phố; làng nghề đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ xây dựng thương hiệu làng nghề từ năm 2019 trở về trước nhưng chưa đủ 5 nội dung nêu trên.

Thông qua hỗ trợ nhằm tạo điều kiện để các làng nghề của Hà Nội bảo tồn và phát triển, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập, chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nông thôn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc.

Theo kế hoạch, năm 2021, thành phố sẽ hỗ trợ 10 làng nghề xây dựng, phát triển thương hiệu và xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể./.

NT (Theo Hà Nội mới)

THÊM 7 ĐỊA DANH ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ ĐĂNG KÝ BẢO HỘ NHÃN HIỆU TẬP THỂ

UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành các quyết định về việc cho phép sử dụng địa danh địa phương để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể.

Theo đó, tại Quyết định số 2219/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hội Nông dân xã Dũng Tiến được sử dụng địa danh "Cổ Chắt", kèm theo bản đồ khu vực địa lý vùng sản xuất sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể đã được UBND huyện Thường Tín xác nhận để đăng ký nhãn hiệu tập thể "Thêu Cổ Chắt" cho các sản phẩm đồ thêu ở thôn Cổ Chắt, xã Dũng Tiến, huyện Thường Tín.

Tại Quyết định số 2221/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hợp tác xã Chăn nuôi và dịch vụ tổng hợp ong núi Ba Vì được sử dụng địa danh "Tản Viên - Ba Vì" để đăng ký nhãn hiệu tập thể "Mật ong Tản Viên - Ba Vì" cho sản phẩm mật ong ở huyện Ba Vì.

Tại Quyết định số 2222/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hội Nông dân xã Cẩm Lĩnh được sử dụng địa danh "Ba Vì" để đăng ký nhãn hiệu tập thể "Thanh long ruột đỏ Ba Vì" cho sản phẩm thanh long ruột đỏ ở huyện Ba Vì.

Tại Quyết định số 2223/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hội Đông y huyện Ba Vì thành phố Hà Nội sử dụng địa danh "Ba Vì" để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Dược liệu và thuốc nam Ba Vì" cho sản phẩm dược liệu và thuốc Nam ở huyện Ba Vì.

Tại Quyết định số 2235/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hội Nông dân xã Liên Bạt sử

dụng địa danh "Vũ Ngoại" để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Rèn Vũ Ngoại" cho sản phẩm rèn ở thôn Vũ Ngoại, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa.

Tại Quyết định số 2236/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hội Nông dân xã Liên Bạt sử dụng địa danh "Làng Bạt" để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Bún làng Bạt" cho sản phẩm bún ở 3 thôn Bạt Ngõ, Bạt Trung, Bạt Chùa, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa.

Tại Quyết định số 2237/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hợp tác xã Nông nghiệp Yên Bài sử dụng địa danh "Phú Yên, Yên Bài - Ba Vì" để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Chè Phú Yên, Yên Bài - Ba Vì" cho sản phẩm chè ở thôn Phú Yên, xã Yên Bài, huyện Ba Vì.

Các đơn vị được phép sử dụng địa danh địa phương nêu trên có trách nhiệm xây dựng bộ công cụ quản lý nhãn hiệu tập thể: Quy chế quản lý, sử dụng nhãn hiệu tập thể; tài liệu hướng dẫn kỹ thuật; quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm; quy định sử dụng tem nhãn...

Trường hợp các địa danh được cho phép sử dụng theo các Quyết định nêu trên bị sử dụng sai mục đích, không vì lợi ích chung của đơn vị được cho phép sử dụng định danh hoặc trường hợp nhãn hiệu tập thể chuyển nhượng sang chủ sở hữu mới, UBND thành phố Hà Nội có quyền thu hồi quyền sử dụng địa danh đã cho phép./.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

DÀNH HƠN 21 TỶ ĐỒNG KHẮC PHỤC SỰ CỐ KÈ TẢN HỒNG Ở HUYỆN BA VÌ

UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành Quyết định số 2243/QĐ-UBND về phê duyệt chủ trương

đầu tư dự án cải tạo, sửa chữa kè Tản Hồng tương ứng từ K13+900 đến K14+500 đê hữu Hồng thuộc

địa bàn các xã Tân Hồng, Châu Sơn (huyện Ba Vì, Hà Nội). Đây là tuyến kè quan trọng, bảo vệ đê hữu Hồng (tuyến đê cấp 1) của thành phố.

Theo quyết định, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội được giao làm chủ đầu tư dự án trên. Vị trí cải tạo, sửa chữa tương ứng từ K13+900 đến K14+500 đê hữu Hồng, huyện Ba Vì với tổng chiều dài khoảng 600m. Dự án có tổng mức đầu tư hơn 21 tỷ đồng từ ngân sách thành phố.

CHỦ ĐỘNG PHÒNG CHỐNG NẮNG NÓNG, LỤT BÃO VÀ DỊCH BỆNH CHO GIA SÚC, GIA CẦM

Trong nội dung Công văn số 1333/SNN-CNTY, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã triển khai các biện pháp phòng chống nắng nóng, lụt bão và dịch bệnh cho gia súc gia cầm.

Để chủ động phòng, chống dịch bệnh, hạn chế mức thấp nhất thiệt hại do nắng nóng, ngập úng, lũ lụt gây ra đối với đàn gia súc, gia cầm trong mùa hè 2021, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đề nghị Chi cục Chăn nuôi và Thú y chỉ đạo Trạm Chăn nuôi và Thú y các quận, huyện, thị xã tham mưu UBND quận, huyện, thị xã ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn và các ban, ngành chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, nắng nóng, ngập úng, lũ lụt cho đàn gia súc, gia cầm. Thông tin tuyên truyền thường xuyên trên các phương tiện truyền thông về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, phòng, chống nắng nóng, ngập úng, lũ lụt cho đàn vật nuôi để người chăn nuôi biết, chủ động áp dụng.

Bên cạnh đó, các trạm chăn nuôi và thú y quận, huyện, thị xã tăng cường bám sát cơ sở, chỉ đạo ban chăn nuôi - thú y giám sát chặt chẽ diễn biến dịch bệnh tới hộ chăn nuôi để kịp thời phát hiện, khoanh vùng, xử lý không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát tại các điểm, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, chợ buôn bán động vật và sản phẩm động vật trên địa

Thời gian thực hiện dự án trong 2 năm (2021-2022) nhằm khắc phục sự cố hư hỏng chân kè, gia cố mái và đỉnh kè Tân Hồng, giữ ổn định cho tuyến bờ sông; bảo vệ an toàn dân cư, phòng, chống lụt bão và bảo vệ hành lang công trình đê điều; ổn định đời sống sinh hoạt, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực.../.

NT (Theo Hà Nội mới)

bàn. Tổ chức, triển khai tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn đúng kế hoạch, đảm bảo chỉ tiêu được giao.

Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội chủ động dự trữ vắc xin, thuốc sát trùng, vật tư,... phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.

Khi xảy ra dịch bệnh, thiệt hại do mưa lũ, nắng nóng, Chi cục thông tin kịp thời tới các quận, huyện, thị xã để chủ động các biện pháp phòng, chống, đồng thời báo cáo Sở Nông nghiệp & PTNT đề xuất UBND Thành phố chỉ đạo; Hướng dẫn một số biện pháp chuyên môn để phòng chống nắng nóng, lũ lụt...

Liên quan đến nhiệm vụ trên, Trung tâm Phát triển Nông nghiệp, Trung tâm Khuyến nông phối hợp với phòng Kinh tế các quận, huyện, thị xã xây dựng các phương án phòng, chống nắng nóng, lụt bão cho đàn vật nuôi; Tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn phổ biến cho các hộ chăn nuôi các biện pháp kỹ thuật phòng, chống nắng nóng, lụt bão cho gia súc, gia cầm như cung cấp nước sạch, cho ăn bổ sung khoáng, vitamin để tăng cường sức đề kháng cho vật nuôi, không nên chăn thả vào những ngày nắng nóng, nhiệt độ ngoài trời trên 35°C, nếu chăn thả phải đưa gia súc, gia cầm về nơi có cây canh bóng mát, che mát./.

TX (TH)

TƯ VẤN HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Tại sao nuôi gà trên nền, nhất là giai đoạn nuôi úm gà con lại phải dùng chất độn? Chất độn nào tốt nhất và xử lý chất độn như thế nào là đúng kỹ thuật để cho gà khỏe mạnh?

Trả lời: Nuôi gà công nghiệp tập trung dù ở trình độ cao hay nuôi theo lối thủ công thô sơ trong giai đoạn úm gà con, hầu hết mọi nơi trên thế giới đều phải nuôi trên nền. Chất độn chuồng giúp chuồng khô ráo gà không bị lạnh chân và ít

bệnh tật, gà không tự tổng hợp được Vitamin B12 mà phải ăn phân của chính nó thải ra để hấp thụ lượng vitamin B12 cần thiết. Gà không bị lạnh chân sẽ tránh được ỉa chảy, chuồng khô ráo sẽ giúp cho gà tránh được nhiều bệnh đường hô hấp. Ở nước ta chất độn chuồng thường dùng là phân bón hoặc trấu. Có một số gia đình đã dùng rơm rạ, cỏ tranh hoặc nân lác, cói khô băm nhỏ (1 – 2cm) để thay cho phân bón hoặc trấu.

Gà ia và đá xay ra cùng một lúc từ lỗ huyết cho nên chúng ta cố gắng sử dụng chất độn có khả năng hút nước tốt. Chất độn tốt nhất là phoi bào, nhưng không nên dùng phoi bào gỗ lim vud phoi bào gỗ lim khi tiếp xúc với phân gà tạo ra khí độc, không có lợi cho gà. Các chất độn khác như rơm rạ, trấu, lá cây, cỏ tranh, nân lác, cói khô khả năng hút nước kém và dễ bị nấm mốc, nếu dùng phải thay thường xuyên tốn kém.

Các chất độn trước khi đưa vào sử dụng phải

được phơi thật khô, phun thuốc khử trùng: 200 – 250kg chất độn, dùng 1-2 lít Formon 1% phun đi, phun lại cho thật đều, rồi lại phơi khô, cho vào bao tải để nơi khô ráo hoặc đưa thẳng vào chuồng nuôi nếu chuồng nuôi đó đã được làm vệ sinh cơ học sạch sẽ và cũng đã được phun thuốc khử trùng ít nhất 2 lần./.

Theo tài liệu “130 câu hỏi và đáp quan trọng dành cho cán bộ Thú y và Người chăn nuôi gà” của PGS.TS Lê Văn Năm

ĐỊA CHỈ XANH:

SẢN PHẨM MẬT ONG THIÊN NHIÊN ĐẠT OCOP 3 SAO



Dựa vào đặc điểm khí hậu 4 mùa trong năm của các vùng mà di chuyển đàn ong đến ăn phấn hoa, giúp ong nở ra thứ mật ngọt, đậm chất thiên nhiên nhất. Đó là cách làm độc đáo nhưng cũng đầy gian nan của chị Chu Thị Vinh – Chủ cơ sở Ong mật Vinh Hoa – xã Đồng Thái, huyện Ba Vì. Sản phẩm mật ong thiên nhiên của chị Vinh là một trong những sản phẩm OCOP của huyện Ba Vì đạt tiêu chuẩn 3 sao.

Nhận thấy lợi thế của Ba Vì là vùng có hoa trái 4 mùa, không khí trong lành, có hệ thống thực vật phong phú, rất thích hợp để nuôi ong nên vợ chồng chị Chu Thị Vinh đã quyết định đầu tư nuôi ong. Gia đình chị đã có hơn 20 năm trong nghề nuôi ong lấy mật, hiện cơ sở của gia đình đã phát triển đàn ong trên diện rộng, duy trì từ 600 đến 800 thùng ong, trong đó có khoảng 100 đàn ong nội, còn lại là ong ngoại.

Chị Vinh cho hay, vốn là một cán bộ nghiên cứu của Công ty Cổ phần ong Trung ương nên chồng chị Vinh - anh Trương Anh Tuấn nắm rõ đặc tính, những biểu hiện bệnh của đàn ong; Con ong cần gì trong từng mùa để nuôi đạt hiệu quả cao.

Những bệnh như thối ấu trùng nhỏ, thối ấu trùng Châu Âu, thiên địch hại ong... đều được anh chị nắm trong lòng bàn tay.

Để có sản phẩm mật ong thiên nhiên đạt tiêu chuẩn VietGAP, hằng năm gia đình chị đều thực hiện di cư đàn ong theo từng mùa hoa. Vào mùa nhãn, vải, ong được đưa đến khu vực huyện Ba Vì, Sơn Tây để ăn hoa nhãn, vải ở khu vực này. Sau khi hết mùa nhãn, vải, đàn ong lại đưa sang tỉnh Phú Thọ vào mùa Hè để ăn mật keo. Đến mùa Thu và mùa Đông, đàn ong lại được di chuyển lên khu vực Mộc Châu - Sơn La. Vì vậy, sản phẩm mật ong thiên nhiên của gia đình chị luôn đạt chất lượng tốt.

Với cách nuôi ong công phu, hoàn toàn dựa vào tự nhiên, các sản phẩm từ mật ong thiên nhiên của gia đình chị Vinh được người tiêu dùng đánh giá cao. Mỗi năm, cơ sở Ong mật Vinh Hoa của chị xuất ra thị trường khoảng 60 - 70 tấn mật. Ngoài cung cấp ra thị trường ở Hà Nội, sản phẩm của gia đình chị được một công ty của Hàn Quốc chuyên làm bánh gạo mật ong bao tiêu đầu ra. Sản phẩm mật ong của gia đình chị Vinh giờ đây có tới 11 loại có tác dụng tốt cho sức khỏe, như: Mật ong bánh tổ, mật ong thiên nhiên, mật ong hoa rừng, mật ong hoa nhãn, vải, mật ong hoa bạc hà, mật ong sữa chúa, phấn hoa,... Các sản phẩm của cơ sở đều có tem truy xuất nguồn gốc xuất xứ.

Năm 2019, mật ong Vinh Hoa được lựa chọn đánh giá là sản phẩm đạt OCOP 3 sao. Nhờ được công nhận là sản phẩm OCOP, sản phẩm mật ong thiên nhiên Vinh Hoa không chỉ giới hạn tại địa phương mà ngày càng được nhiều người tiêu dùng Thủ đô và cả nước biết đến. Sản lượng mật ong, phấn hoa của cơ sở nuôi ong Vinh Hoa không ngừng tăng qua từng năm./.

Lưu Phương

GUƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

THU NHẬP CAO TỪ MÔ HÌNH XEN CANH BƯỞI ĐIỂN - CHÈ

Ba Vì là huyện có diện tích lớn nhất thủ đô với tiềm năng phát triển du lịch sinh thái. Vùng đất bán sơn địa này không chỉ được biết đến với nhiều đặc sản như: chè, sữa bò, miến dong, ... mà nơi đây còn được biết đến với những vườn bưởi Diễn xen canh chè mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người nông dân. Nhắc tới mô hình này phải kể đến ông Đỗ Văn Nhuận – một trong những người tiên phong triển khai thành công mô hình xen canh bưởi Diễn – chè tại thôn Phú Yên, xã Yên Bài.

Với dáng người gầy dong dong, nước da ngăm đen và khuôn miệng lúc nào cũng nhoèn cười, ông Nhuận tạo cảm giác dễ gần với người đối diện. Được biết, đa số người lao động thôn Phú Yên vốn là những người ở nơi khác chuyển đến để xây dựng vùng kinh tế mới mà kinh tế hộ gia đình chủ yếu dựa vào sản xuất nông – lâm nghiệp, trong đó cây chè vốn là cây trồng truyền thống của địa phương từ hàng chục năm qua. Tuy nhiên với tính cách ham tìm tòi, học hỏi, mong muốn đưa kinh tế của gia đình và địa phương đi lên hơn nữa, ông Nhuận đã trồng xen canh thử nghiệm bưởi diễn vào vườn chè của gia đình. Gần 30 năm qua đi, nhưng những kỷ niệm được chè - mất bưởi năm nào là những kinh nghiệm máu xương mà ông không bao giờ quên được. Đến nay vườn chè của ông xanh mướt một màu núp dưới bóng của những gốc bưởi Diễn có tuổi đời trên 20 năm đang sai trĩu quả.

Ông chia sẻ thêm, ngoài 500 gốc bưởi Diễn ông còn trồng xen mấy chục gốc bưởi da xanh có tuổi thọ trên 10 năm, vừa là trồng thử nghiệm giống cây trồng mới, vừa để tăng hiệu quả thụ phấn cho vườn bưởi Diễn của gia đình. Không chỉ vậy, dù là vườn bưởi được trồng từ hàng chục năm về trước nhưng ông Nhuận đã tính toán mật độ cây thích hợp để tiện cho việc áp dụng cơ giới hóa cũng như định hướng du lịch sinh thái về sau. Quá trình vừa sản xuất vừa trau dồi học hỏi kinh nghiệm khiến ông nhận ra rằng, việc canh tác theo hướng VietGAP hay theo hướng hữu cơ là hướng đi bền vững cho tương lai. Đó là

lý do vì sao suốt 6 năm qua vườn bưởi – chè của ông rất hạn chế sử dụng phân hóa học và cẩn trọng trong việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật. Vì vậy, thương lái và bạn hàng khắp nơi đều biết đến tiếng vườn bưởi Diễn thơm vàng, tép giòn, vị ngọt đậm đà rất riêng của vườn ông Nhuận.

Cả một đời gắn bó với nông nghiệp và trót đem lòng yêu cây bưởi, vừa làm vườn ông vừa tìm thầy tìm bạn khắp nơi để không ngừng học hỏi, trau dồi kinh nghiệm. Ông Nhuận cho biết: “Tôi ăn quả bưởi là tôi biết người ta dùng loại phân bón gì và thiếu những loại phân nào để được độ ngọt đậm đà dễ chịu giống như hương canh tác hữu cơ”. Vốn tính tình thân thiện, cởi mở và ham học hỏi, đến nay, lão nông chi điền ấy đã trở thành thầy giáo của hàng nghìn học viên đến từ nhiều tỉnh thành trong khắp cả nước. Không chỉ chia sẻ những kinh nghiệm hay, bài học quý trong chăm sóc cây bưởi diễn mà ông còn truyền cảm hứng cho những nông dân khác để làm giàu từ chính mảnh vườn của mình. Theo ông Nhuận, canh tác theo hướng VietGAP, theo hướng hữu cơ không chỉ giúp sản phẩm nông nghiệp chất lượng hơn mà còn tốt cho cây, tốt cho đất, cho sức khỏe của chính mình và gia đình. Sau khi trừ chi phí, mô hình trồng bưởi xen chè đem lại cho gia đình ông Nhuận thu nhập 900 triệu đồng/năm.

Đúng là đi một ngày đàng, học một sàng khôn, gần 60 năm xuân xanh, người nông dân tên Nhuận ấy vẫn hăng say lao động, miệt mài truyền thụ kinh nghiệm sản xuất và cảm hứng làm kinh tế cho nhiều hộ gia đình khác. Và vẫn nguyên vẹn một chí hướng “làm nông nghiệp không chỉ giỏi mà còn phải sạch, phải bền vững”. Hy vọng những lão nông chi điền như ông Nhuận sẽ có thật nhiều sức khỏe để cống hiến, truyền lửa và tạo động lực cho thế hệ trẻ vững bước noi theo./.

Nguyễn Thị Hồng

Đối với mặt hàng lương thực: Diện tích lúa xuân tại Hà Nội và các tỉnh miền Bắc đang bước vào thu hoạch, vụ xuân năm nay được nhận xét đạt năng suất cao, theo thương lái thu mua, giá lúa trên thị trường đã giảm nhẹ, điển hình như: lúa JO2, bắc thơm đã giảm từ 500 - 1.000 đ/kg, (tùy theo khu vực) so với thời điểm trước vụ thu hoạch. Đối với một số mặt hàng gạo trên địa bàn thành phố vẫn duy trì như sau. Gạo tám Thái có giá từ 18.000 - 20.000 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 16.000 - 17.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng giá dao động từ 26.000 - 28.000 đ/kg. Đậu xanh tách vỏ có giá từ 42.000 - 45.000 đ/kg, đậu đen có giá từ 55.000 - 56.000 đ/kg, lạc nhân vụn dao động quanh mức từ 55.000 - 60.000 đ/kg,...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Trên thị trường giá lợn hơi vẫn tiếp tục ghi nhận chiều giảm, giá xuất chuồng dao động từ 64.000 - 68.000 đ/kg, mức thấp nhất trong vòng 1 năm qua; với mức giá này cho thấy giá lợn hơi đã giảm gần 20.000 đ/kg so với thời điểm trước tết Nguyên đán vừa qua. Trong khi tình hình dịch bệnh đang có nhiều diễn biến phức tạp, thành phố đã có công điện yêu cầu toàn thành phố tạm dừng hoạt động nhà hàng, cơ sở dịch vụ ăn uống tại chỗ nên lượng hàng thực phẩm tại các chợ có sức mua khá chậm, mặt hàng thịt lợn tại các chợ đã có dấu hiệu giảm nhẹ so với cùng thời điểm tháng trước và có giá bán như sau: Thịt mỡ sẵn giá từ 115.000 - 125.000 đ/kg, thịt ba chỉ giá 130.000 - 140.000 đ/kg, xương sườn có giá 145.000 đ/kg. Đối với mặt hàng gà ta có giá bán duy trì từ 110.000 - 120.000 đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 70.000 - 75.000

đ/kg. Bên cạnh đó, giá bán lẻ các mặt hàng trứng phổ biến như sau: Trứng gà Ai Cập có giá từ 2.000 - 2.200 đ/quả, trứng vịt có giá từ 2.000 - 2.500 đ/quả, trứng cút giá từ 5.000- 6.000 đ/chục. Đối với mặt hàng thủy hải sản giá giữ ổn định như sau: Cá trắm giá từ 65.000 - 70.000 đ/kg, cá rô phi giá 45.000 - 50.000 đ/kg, cá chép từ 55.000 - 60.000 đ/kg, ngao có giá 18.000- 22.000 đ/kg, cua đồng có giá từ 180.000 - 200.000 đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Lượng rau, củ, quả cung cấp cho thị trường hiện khá phong phú và đa dạng, giá bán nhiều loại rau xanh đã giảm mạnh so với thời điểm đầu vụ hè. Rau cải mớ, cải ngọt có giá từ 14.000 - 16.000 đ/kg, rau ngót, rau muống có giá từ 4.000-5.000 đ/mớ, cà chua có giá từ 10.000 - 12.000 đ/kg, mướp hương có giá 15.000- 18.000 đ/kg, bí đao giá từ 10.000 - 13.000 đ/kg, dưa chuột giá từ 12.000 - 15.000 đ/kg,... Bên cạnh đó một số mặt hàng trái cây có giá như sau: Xoài cát chu giá từ 30.000 - 40.000 đ/kg, mận hậu có giá 40.000 - 50.000 đ/kg, dưa lê có giá 20.000 - 25.000 đ/kg, vải thiều có giá từ 30.000 - 35.000 đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Giá bán lẻ các mặt hàng phân bón duy trì ổn định do nhu cầu sử dụng phân bón cho chăm sóc cây trồng trong thời điểm này giảm mạnh, giá bán lẻ một số mặt hàng phân bón trên thị trường hiện này như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 - 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 - 4.500 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 3.800 đ/kg./.

NB (TH)

* Thị trường thế giới

XUẤT KHẨU LỢN SANG CAMPUCHIA CẦN THEO ĐƯỜNG CHÍNH NGẠCH

Ngày 19/05, Bộ Nông Lâm Ngư nghiệp Campuchia có văn bản gửi Chính quyền các tỉnh biên giới của Campuchia, trong đó nhận định dịch tả lợn châu Phi (ASF) hiện đang bùng phát tại các nước châu Á.

Để ngăn chặn dịch ASF lây lan từ các nơi vào Campuchia, Bộ Nông Lâm Ngư nghiệp Campuchia đã đề nghị chính quyền các tỉnh biên giới của Campuchia ngăn chặn việc nhập khẩu trái phép lợn sống, thịt lợn và các sản phẩm từ thịt lợn vào Campuchia.

Dự báo trong thời gian tới, phía Campuchia sẽ tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động nhập khẩu tiểu ngạch đối với lợn sống, thịt lợn và các sản phẩm từ thịt lợn trên tuyến biên giới giữa Việt Nam và Campuchia. Cùng với đó, cơ quan chức năng Campuchia sẽ siết chặt công tác kiểm dịch đối với thịt lợn, sản phẩm thịt lợn nhập khẩu qua các cửa khẩu biên giới đường bộ với Việt Nam.

Bộ Công Thương khuyến cáo các doanh nghiệp,

thương nhân xuất khẩu lợn sống, thịt lợn và các sản phẩm từ thịt lợn trên tuyến biên giới với Campuchia cần lưu ý xuất khẩu theo đường chính ngạch, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm và chuẩn bị đầy đủ giấy phép kiểm dịch động vật.

Nhu cầu tiêu thụ thịt lợn của Campuchia vào khoảng 7.000 - 8.000 con/ngày (1 con 60 kg). Trong khi đó, nguồn cung trong nước có thể đáp ứng 6.000 con/ngày, cần nhập khẩu khoảng hơn 1.000 con/ngày. Để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, tư thương Campuchia nhập khẩu lợn sống chủ yếu từ các nước láng giềng như Việt Nam và Thái Lan.

Thương nhân Campuchia chủ yếu nhập khẩu lợn sống và thịt lợn theo hình thức tiểu ngạch nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí, và tránh phải xin các giấy chứng nhận kiểm dịch theo yêu cầu của cơ quan chức năng hai nước./.

TX (Theo Báo NNVN)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 5 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.000	7.200	8.000	7.000		8.000	8.000	8.000	7.500	7.500
2	Gạo Khang Dân	loại 1	12.000	12.500	12.500	11.000	13.500	11.500	12.000	12.000	12.500	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	15.500	17.000	18.000	15.000	15.000	15.500	16.000	16.000	16.500	15.500
4	Gạo Xi 23	loại 1	13.000	13.500		14.000	13.000	12.500	13.500	14.000	13.000	13.500
5	Gạo Điện Biên	loại 1	16.000	19.000	20.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.000	17.500	17.500
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	19.000	20.000	19.000	18.000		17.500	18.000	17.000	18.000	
7	Gạo tám Thái	loại 1	19.000	20.000	18.500	20.000	20.000	18.000	18.500	18.000	20.000	18.500
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	27.000	28.000	25.000	25.000	27.000	26.000	29.000	26.000		26.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1		32.000	30.000	28.000		30.000		32.000	32.000	33.000
10	Đậu tương	loại 1		29.000		29.000	24.000		25.000			25.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	50.000	45.000	47.000	45.000	40.000	42.000	50.000	40.000	45.000	45.000
12	Lạc nhân	loại 1	60.000	60.000		55.000	55.000	55.000	60.000	55.000	55.000	55.000
13	Đậu đen	loại 1	55.000	55.000		52.000	50.000	45.000	55.000	45.000	55.000	50.000
14	Ngô hạt	loại 1	6.800		7.000	7.500	6.500	7.800	7.500	7.500	7.200	7.500

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 5 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Mê Linh	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Đông Anh	Thanh Trì	Thanh Trì
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	8.000	8.500	8.500	8.500	9.000	9.000	9.000	9.000	9.500	9.500
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	5.500	5.000	5.000	4.500	4.500	4.300	5.000	4.500	4.500	4.500
3	Kali	Loại 1	10.000	9.500	9.000	9.500	9.000	9.000	9.500	8.500	8.500	10.000
4	Lân Văn Điển	Loại 1	3.900	4.000	3.900	3.900	3.500	3.800	4.000	4.000	3.800	3.500
5	Lúa giống Khang dân	Loại 1			20.000	17.000	15.000	18.000	23.000	16.000	16.000	17.000
	Lúa giống Thiên ưu 8							30.000	33.000		20.000	
6	Lúa giống Bắc thơm	Loại 1			25.000	22.000		22.000	23.000		23.000	
7	Lúa nếp 97	Loại 1			27.000	20.000		22.000	25.000		23.000	
8	Giống cây mít siêu sớm	Loại 1	40.000	50.000	50.000	50.000	50.000	60.000	60.000	45.000	45.000	50.000
9	Giống cây Xoài (Cát, Đài Loan)	Loại 1	20.000	30.000	25.000	35.000	45.000	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000
10	Giống cây Na Thái	Loại 1		30.000	40.000	35.000	30.000	30.000	40.000	35.000	35.000	35.000
11	Giống cây bưởi Diễn	Loại 1	20.000		30.000	25.000	35.000	30.000	25.000	20.000	25.000	25.000
12	Cây chanh tứ quý, không hạt	Loại 1		30.000	20.000	25.000	30.000	20.000	30.000	25.000	25.000	30.000
13	Ổi Đài Loan	Loại 1			25.000	30.000	30.000	20.000	30.000	15.000	20.000	20.000
14	Nhãn chín muộn	Loại 1	40.000		40.000	40.000		35.000	40.000	25.000	30.000	40.000
15	Lợn giống (7-8kg)	Loại 1	2.200.000		2.100.000		1.800.000	2.000.000	1.700.000			2.200.000
16	Vịt giống lai bơ	Loại 1	8.000		12.000	8.000			18.000	5.000	8.500	9.000
17	Giống ngan Pháp	Loại 1	15.000		14.000	16.000		13.000	14.000			14.000
18	Giống gà con lông màu	Loại 1	9.000		8.000	7.000	6.000	10.000	8.000	5.000	9.500	10.000
19	Giống Gà con trứng	Loại 1	13.000		15.000		10.000			13.000	13.000	12.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 5 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	loại 1	100.000	120.000	115.000	110.000	120.000	110.000	125.000	125.000	120.000	120.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	130.000	145.000	140.000	120.000	140.000	120.000	140.000	140.000	140.000	130.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	135.000	150.000	145.000	130.000	150.000	125.000	145.000	140.000	140.000	130.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	280.000	280.000	260.000	260.000	270.000	250.000	270.000	250.000	270.000	250.000
5	Thịt bò mông	loại 1	260.000	270.000	250.000	250.000	270.000	240.000	260.000	250.000	260.000	240.000
6	Gà ta hơi	loại 1	80.000	110.000	95.000	85.000	115.000	90.000	120.000	110.000	110.000	110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	100.000	140.000	115.000	120.000	150.000	150.000	150.000	130.000	130.000	140.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1	27.000	34.000	30.000	35.000	31.000	27.000	35.000			
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	40.000	55.000	50.000	60.000	60.000	45.000	60.000	60.000	60.000	55.000
10	Vịt hơi	loại 1	42.000	50.000	50.000	38.000	43.000	45.000	40.000	50.000	50.000	46.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	75.000	65.000	65.000	75.000	60.000	70.000	75.000	70.000	70.000
12	Ngan hơi	loại 1		60.000	55.000	60.000	60.000	46.000	60.000	60.000	60.000	55.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	60.000	80.000	70.000	75.000	80.000	68.000	75.000	75.000	75.000	80.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	4.000	3.500	4.000	4.000	3.500	4.000	4.000		3.500
15	Trứng vịt (quả)	loại 1	2.000	2.500	2.500	2.500	2.800	2.100	2.800	2.200	2.200	2.500
16	Cá chép > 1kg	loại 1	60.000	60.000	50.000	50.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000
17	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	70.000	62.000	60.000	65.000	65.000	70.000	70.000	75.000	70.000
18	Cá quả	loại 1	80.000	110.000	90.000	120.000	120.000	90.000		110.000	110.000	100.000
19	Ngao	loại 1	18.000	20.000	22.000	18.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000
20	Tôm sú	loại 1		560.000	750.000		600.000		550.000	550.000	550.000	500.000
21	Cua đồng	loại 1	200.000	200.000	160.000	200.000	180.000	200.000	200.000	200.000	170.000	200.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CÚ QUẢ
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Ngày 27 tháng 5 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	40.000	40.000	40.000	35.000	40.000	35.000	40.000	40.000	40.000	40.000
2	Dứa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	20.000	14.000	12.000	20.000	18.000	20.000	15.000	20.000	18.000
3	Vải thiều	loại 1	25.000	30.000	22.000	25.000	30.000	25.000	30.000	25.000	25.000	30.000
4	Hồng xiêm	loại 1	35.000	40.000	40.000	35.000	40.000	50.000	35.000	35.000	35.000	40.000
5	Dứa (quả)	loại 1	8.000	10.000	10.000	8.000	10.000	8.000	10.000	10.000	10.000	10.000
6	Dứa lê	loại 1	20.000	25.000	20.000	22.000	22.000	20.000	25.000	22.000		22.000
7	Quýt Sài Gòn	loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000
8	Mận hậu	Loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	40.000	45.000	45.000	45.000	45.000
9	Thanh long	loại 1	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000
10	Xoài cát	Loại 1	35.000	40.000	35.000	30.000		30.000	40.000	45.000	35.000	35.000
11	Cà chua	loại 1	6.000	12.000	10.000	10.000	12.000	12.000	15.000	10.000	10.000	12.000
12	Bí đao	loại 1	8.000	12.000	13.000	12.000	14.000	7.000	13.000	14.000	12.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	10.000	14.000	14.000	15.000	14.000	13.000	15.000	14.000	15.000	14.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	15.000	18.000		15.000	15.000	15.000	15.000	16.000	15.000	16.000
15	Rau muống (mớ)	loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	4.000	4.000	5.000		5.000	4.000
16	Rau mùng tơi (mớ)	loại 1	4.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	4.000	5.000	5.000	5.000
17	Dứa chuột	loại 1	12.000	15.000	15.000	12.000	10.000	10.000	15.000	8.000	15.000	14.000
18	Rau cải mớ (mớ)	loại 1		5.000	5.000	5.000	4.000	5.000	5.000		5.000	5.000
19	Mướp hương	loại 1	14.000	16.000	15.000	15.000	15.000	14.000	16.000	15.000	14.000	14.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	1.000	5.000	4.000	4.000	4.000	4.000	5.000	4.000	4.000	4.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	20.000	30.000	27.000	30.000	35.000	27.000	30.000	27.000	30.000	27.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	2.000	5.000	5.000	4.000	5.000	5.000	5.000	5.000	4.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 27 tháng 5 năm 2021

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.000	7.000	7.000
2	Đậu tương	loại 1	25.000	22.000	25.000
3	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	52.000	50.000	52.000
4	Lạc nhân	loại 1	50.000	55.000	55.000
5	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	loại 1	68.000	64.000	65.000
7	Thịt mông sẵn	loại 1	115.000	100.000	105.000
8	Gà ta hơi	loại 1	100.000	85.000	90.000
9	Vịt hơi	loại 1	55.000	44.000	45.000
10	Thịt bò thăn	loại 1	260.000	250.000	250.000
11	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	3.500	3.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	5.000	4.500	4.500
13	Dừa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	15.000	15.000
14	Mận hậu	loại 1	45.000	45.000	45.000
15	Xoài Thái	loại 1	32.000	30.000	30.000
16	Cà rốt	loại 1	12.000	10.000	10.000
17	Hành tây	loại 1	12.000	13.000	12.000
18	Chanh (quả tươi)	loại 1	25.000	25.000	25.000
19	Hành củ ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
20	Tỏi ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
21	Bí đỏ	loại 1	15.000	13.000	12.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty cổ phần công nghệ thực phẩm Vinh Anh Đại diện: Đào Quang Vinh	Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 096 403 6969	Chuyên sản xuất và cung cấp thịt lợn và các sản phẩm chế biến từ thịt lợn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Ngô Văn Lý Đại diện: Ngô Văn Lý	Xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0975980479	Chuyên sản xuất và cung cấp đông trùng hạ thảo khô, rước đông trùng hạ thảo. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Công ty cổ phần dược thảo Khang Thịnh Đại diện: Nguyễn Huy Lăng	Xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0982098204	Chuyên sản xuất và cung cấp đông trùng hạ thảo khô tươi và sấy khô. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX sản xuất rau an toàn và dịch vụ tổng hợp Minh Hưng Đại diện: Trần Văn Mưu	Xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0963711199	Chuyên cung cấp rau an toàn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX sản xuất và tiêu thụ rau an toàn Phương Đình Đại diện: Nguyễn Văn Thạch	Xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0988150565	Cung cấp sản phẩm nho Hạ đen. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX nấm Minh Nghĩa Đại diện: Trần Sỹ Hùng	Xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0904689687	Sản xuất và cung cấp nấm linh chi đỏ, nấm sò nâu, nấm hương. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Hải Phở Đại diện: Nguyễn Thị Thủy	Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 02433885239	Chuyên sản xuất nem Phùng gia truyền. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hợp tác xã nông nghiệp Liên Hà Đại diện: Nguyễn Bá Quân	Xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 02433631266	Cung cấp sản phẩm chuối tiêu hồng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Lương	Xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0384304857	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán vật tư, phân bón.
2	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Quý	Xã Liên Mạc, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0336900887	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán vật tư, phân bón.
3	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Hòa	Xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0985402931	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán vật tư, phân bón.
4	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Tuất	Xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0399874496	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán vật tư, phân bón.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Phạm Văn Dũng	Xã Thuần Mỹ, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0974419985	Chuyên cung cấp lợn giống, lợn thịt. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ba Vì và các vùng lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Dương Văn Hiệp	Xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0976911425	Chuyên cung cấp gà thịt. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ba Vì và các vùng lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Đào Quang Luyện	Xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0989616694	Chuyên cung cấp trứng gà. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Oai và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Quyền	Xã Sơn Công, huyện Ứng Hòa, Hà Nội ĐT: 0348110580	Chuyên cung cấp trứng vịt. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ứng Hòa và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất rượu Đại diện: Nguyễn Văn Tuấn	Xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0974428227	Cơ sở chuyên sản xuất, kinh doanh rượu. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thanh Oai và các vùng lân cận.
2	Cơ sở sản xuất bún, bánh phở Đại diện: Nguyễn Chí Duyệt	Xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0849378820	Cơ sở chuyên sản xuất bún, bánh phở đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Hoài Đức và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất Thảo Nguyên Hương Đại diện: Lý Thị Ân	Xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0915196098	Cơ sở chuyên sản xuất trầm hương. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Xưởng sản xuất tăm hương Đại diện: Đỗ Thị Thảo	Xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa, Hà Nội ĐT: 0397176863	Cơ sở chuyên sản xuất tăm hương. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ứng Hòa và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã Hoàng Huynh Đại diện: Hoàng Văn Huynh	Thôn Nà Kiêng, Xã Khang Ninh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn ĐT: 0977618573	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm thịt trâu gác bếp, chuối sấy dẻo, trà búp giào cổ lam. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Bắc Kạn và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Công ty TNHH MTV quảng cáo ANFA Đại diện: Ngô Văn Thi	Tổ 11C, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn ĐT: 0915076058	Chuyên sản xuất và cung cấp rau, củ, quả tươi và sấy khô, đồ uống... với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Bắc Kạn và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Hợp tác xã Sang Hà Đại diện: Trương Thị Tuế	Thôn Bản Ngù 1, Xã Cao Trĩ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn ĐT: 0987676812	Chuyên cung cấp các loại rau bò khai, rau rớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Bắc Kạn và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Hợp tác xã rượu chuối Tân Dân Đại diện: Nguyễn Thị Hường	Tổ 1A, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn ĐT: 0972045115	Sản xuất và cung cấp thịt lợn sạch, chuối sấy dẻo. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Bắc Kạn và các tỉnh, thành trong cả nước.